TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/DS-ST
Ngày 11-7-2022
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Ông Nguyễn Văn Sol.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST- DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 172/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Phương Đông (viết tắt Ngân hàng).

Trụ sở: Số 41 – 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Diễm Phúc – Nhân viên thu hồi nợ hiện trường – Phòng thu hồi nợ khối bán lẻ Ngân hàng TMCP Phương Đông – Phòng giao dịch Phan Ngọc Hiển. (có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mai Hồng T, sinh năm 1986. (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện Ngân hàng TMCP Phương Đông trình bày yêu cầu:*

Ngày 04/52020 ông Lê Hoàng A có ký với Ngân hàng TMCP Phương Đông – phòng giao dịch Phan Ngọc Hiển hợp đồng tín dụng số 0165/2020/PNH/HĐTN và khế ước nhận nợ số 0165/2020/PNH/KUNN ngày 04/5/2022, với số tiền vay là 95.000.000 đồng, thời gian vay 60 tháng, lãi suất vay 16,9%/năm trong 03 tháng đầu

và sau đó điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần, lãi suất quá hạn băng 150% lãi suất vay trong hạn, mục đích vay là tiêu dùng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía ông Lê Hoàng A đã thanh toán nợ gốc là 4.770.000 đồng, lãi suất là 4.587.784 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T thanh toán tổng số tiền vay là 117.968.557 đồng, trong đó: nợ gốc là 90.230.000 đồng và lãi suất tính đến ngày 15/3/2022 là 27.738.557 đồng và các khoản lãi phát sinh đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng.

* Đối với ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Hoàng Anh và bà T không tham gia phiên họp và phiên hòa giải, ông Hoàng Anh và bà T cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

* Tại phiên toà:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Phía Ngân hàng yêu cầu ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền vay là 124.839.117 đồng, trong đó: nợ gốc là 90.230.000 đồng và lãi suất tính đến ngày 11/7/2022 là 34.609.117 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Giới vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn – ông Lê Hoàng A và người liên quan bà Mai Hồng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ xét xử lần 2 nhưng ông bà vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T.

[2] Xác định quan hệ tranh chấp và áp dụng pháp luật trong vụ án: Ông Lê Hoàng A, có HKTT tại ấp Tân Phong – xã Đông Hưng – huyện Cái Nước có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Phương Đông, do chưa thanh toán nên phía Ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Hoàng Anh và bà T thanh toán số nợ vay. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

[3] Về nội dung vụ án: Ngân hàng bảo lưu yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T thanh toán tổng số tiền vay còn nợ trong hợp đồng tín dụng tính đến ngày 11/7/2022 là 124.839.117 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại hợp đồng tín dụng số 0165/2020/PNH/HĐTN và khế ước nhận nợ số 0165/2020/PNH/KUNN ngày 04/5/2022, ông Hoàng Anh ký kết để vay với số tiền

vay là 95.000.000 đồng, do ông Hoàng Anh đã vi phạm hợp đồng, tính đến ngày 11/7/2022 ông Hoàng Anh còn nợ gốc và lãi là 124.839.117 đồng; Căn cứ điều khoản về lãi suất đã ký kết được thể hiện tại hợp đồng tín dụng, lãi suất trong hạn là 16,9%/năm trong 03 tháng đầu, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Do đó, ông Hoàng Anh phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ là 90.230.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 11/7/2022 với số tiền là 34.609.117 đồng.

Đối với yêu cầu bà Mai Hồng T cùng thanh toán: Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian vay thì quan hệ hôn nhân giữa ông Hoàng Anh và bà Hồng Thắm vẫn còn tồn tại; khi lập hồ sơ vay tiền thì phía ông Hoàng Anh đã cung cấp giấy chứng minh nhân dân của ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T, sổ hộ khẩu gia đình và giấy chứng nhận kết hôn; mục đích của việc vay là vay tiêu dùng; Như vậy, việc vay tiền là để sử dụng vào mục đích tiêu dùng trong gia đình, nên việc thanh toán thì vợ chồng cùng phải có trách nhiệm thanh toán số tiền vay cho Ngân hàng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tổng số tiền vay là 124.839.117 đồng, trong đó: số tiền gốc còn nợ là 90.230.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 11/7/2022 là 34.609.117 đồng.

Từ ngày 12/7/2022 ông Hoàng Anh và bà Hồng Thắm còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn nợ, theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định.

- Vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm = 124.839.117 đồng x 5% = 6.242.000 đồng *(Sáu triệu hai năm bốn mươi hai ngàn đồng, tính tròn số)*, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Phần Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 2.949.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007959 ngày 25/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, nay được nhận lại toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T.

Buộc vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tổng số tiền là 124.839.117 đồng, trong đó: số tiền gốc còn nợ là 90.230.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 11/7/202 là 34.609.117 đồng.

Từ ngày 12/7/2022, vợ chồng ông Hoàng Anh và bà Hồng Thắm còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán nêu trên, theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán dứt nợ vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Vợ chồng ông Lê Hoàng A và bà Mai Hồng T phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền 6.242.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Phần Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 2.949.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007959 ngày 25/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, nay được nhận lại toàn bộ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự."

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn